QUY CHẾ NỘI BỘ
VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
TỔNG CÔNG TY IDICO – CTCP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ____ năm 2024

MỤC LỤC

CHƯƠNG I 4
QUY ĐỊNH CHUNG **4**
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt 2
CHƯƠNG II **3**
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG **3**
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ 3
Điều 4. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ 4
Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông và lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ 4
Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ 5
Điều 7. Chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ 5
Điều 8. Ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ 6
Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ 7
Điều 10. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ 7
Điều 11. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ 8
Điều 12. Cách thức bỏ phiếu trực tiếp 8
Điều 13. Cách thức kiểm phiếu trực tiếp 9
Điều 14. Điều kiện để nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua. 10
Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu 11
Điều 16. Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ 11
Điều 17. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ 11
Điều 18. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ 12
Điều 19. ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. 13
CHƯƠNG III **15**
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA **15**
NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN **15**
HOẶC HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI **15**
TRỰC TUYẾN **15**
Điều 20. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến 15
Điều 21. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến 15

Điều 22. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến 15
Điều 23. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến 16
Điều 24. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến 17
Điều 25. Thảo luận tại ĐHĐCĐ trực tuyến 17
Điều 26. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến 17
Điều 27. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến..... 17
Điều 28. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến..... 18
Điều 29. Thông báo kết quả kiểm phiếu 18
Điều 30. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến..... 19
Điều 31. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ 19
Điều 32. Thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến..... 19
CHƯƠNG IV 20
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ..... 20
Điều 33. Vai trò, quyền, nghĩa vụ của HĐQT và trách nhiệm, quyền của thành viên HĐQT..... 20
Điều 34. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của HĐQT..... 23
Điều 35. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT..... 23
Điều 36. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT 24
Điều 37. Cách thức bầu thành viên HĐQT 24
Điều 38. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT 25
Điều 39. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT..... 25
Điều 40. Cách thức giới thiệu, đề cử ứng viên thành viên HĐQT..... 25
Điều 41. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT..... 26
Điều 42. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT 27
CHƯƠNG V..... 27
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HĐQT..... 27
Điều 43. Các cuộc họp HĐQT 27
Điều 44. Cuộc họp HĐQT bất thường 28
Điều 45. Thông báo họp mời HĐQT 28
Điều 46. Điều kiện tổ chức họp HĐQT và cách thức biểu quyết..... 28
Điều 47. Thông qua Nghị quyết, quyết định của HĐQT 30

Điều 48. Biên bản họp HĐQT 30
Điều 49. Thông báo nghị quyết HĐQT 31
Điều 50. Các tiểu ban của HĐQT 31
Điều 51. Người phụ trách quản trị IDICO 31
CHƯƠNG VI 32
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 32
Điều 52. Ứng cử, đề cử thành viên Uỷ ban Kiểm toán 32
Điều 53. Thành phần Ủy ban Kiểm toán 32
Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán 33
Điều 55. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán 33
Điều 56. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 33
CHƯƠNG VII 34
TỔNG GIÁM ĐỐC 34
Điều 57. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc 34
Điều 58. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và tiêu chuẩn Tổng giám đốc 35
Điều 59. Thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc 36
Điều 60. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc 36
CHƯƠNG VIII 36
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 36
VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC 36
Điều 61. Nguyên tắc làm việc 36
Điều 62. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc 36
Điều 63. Phối hợp hoạt động giữa Tổng giám đốc và HĐQT 37
Điều 64. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT và Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp 37
Điều 65. Khen thưởng 38
CHƯƠNG IX 38
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ 38
Điều 66. Bổ sung, sửa đổi Quy chế 38
CHƯƠNG X 38
NGÀY HIỆU LỰC 38
Điều 67. Ngày hiệu lực 38

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: _____	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm 2024*

QUY CHẾ NỘI BỘ
VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020 ("**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 ("**Luật Chứng khoán**");
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổng công ty IDICO - CTCP ("**IDICO" hoặc "Công ty**") đã được Đại hội đồng cổ đông của IDICO thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2024 ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2024.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty ("**Quy chế**"). Quy chế bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế nội bộ về quản trị công ty của IDICO quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các hoạt

động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người liên quan đề cập trong Quy chế này.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt

1. Các từ viết tắt:

Trong Quy chế này, những từ, cụm từ dưới đây được viết tắt như sau:

a. "*Tổng công ty*" hay "*IDICO*": là Tổng công ty IDICO – CTCP;

b. "*HĐQT*": là Hội đồng quản trị;

c. "*ĐHĐCĐ*": là Đại hội đồng cổ đông;

d. "*HNX*": Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

e. "*TTLKCK*": Trung tâm lưu ký chứng khoán.

2. Giải thích thuật ngữ:

Trong Quy chế này, những từ ngữ, cụm từ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "*Cổ đông lớn*" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

b. "*Điều lệ*" là Điều lệ của Tổng Công ty IDICO - CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên tổ chức vào ngày ___ tháng ___ năm 2024, và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế Điều lệ;

c. "*Đại biểu*": là Cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp;

d. "*Luật Doanh nghiệp*" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật Doanh nghiệp;

e. "*Luật Chứng khoán*" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật Chứng khoán;

f. "*Người quản lý doanh nghiệp*" được quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 1 Điều lệ;

g. "*Người điều hành doanh nghiệp*" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ và các văn bản nội bộ của IDICO;

h. "*Người có liên quan*" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

i. "*Thành viên HĐQT không điều hành*" là thành viên HĐQT không phải là Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng và những Người điều hành doanh nghiệp khác theo quy định của Điều lệ hoặc được Đại hội cổ đông phê chuẩn hoặc HĐQT bổ nhiệm theo thẩm quyền, tại từng thời điểm;

j. "*Thành viên độc lập HĐQT*" là thành viên HĐQT đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế nó. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Các tiêu đề (Chương, Điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ

1. ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của IDICO.

2. ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Thông qua định hướng phát triển của IDICO;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO;

e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT gây thiệt hại cho IDICO và cổ đông IDICO;

i. Quyết định tổ chức lại, giải thể IDICO;

j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT;

k. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động HĐQT;

l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của IDICO, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

Điều 4. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ

1. Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên: ĐHĐCĐ họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. HĐQT có thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ thường niên hoặc quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường:

   a. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Điều lệ;

   b. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 14 Điều lệ thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Điều lệ có quyền đại diện IDICO triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông và lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ

1. IDICO phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày xác định cổ đông được quyền tham gia dự họp ĐHĐCĐ. IDICO gửi thông báo và các tài liệu liên quan đến HNX và TTLKCK thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông.

2. IDICO phải chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ.

Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ

1. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của IDICO; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

2. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của HNX, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và đăng trên trang thông tin điện tử (website: www.idico.com.vn) của IDICO. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các Cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ).

3. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của IDICO. Trong trường hợp tài liệu liên quan không được gửi kèm thông báo mời họp ĐHĐCĐ, thì thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử và đường dẫn cụ thể đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ đông có thể tiếp cận tài liệu.

Điều 7. Chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ

1. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:

   a. Chuẩn bị danh sách Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 5 Quy chế này;

   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;

   c. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;

   d. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên HĐQT;

   e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;

   f. Thông báo và gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐcho tất cả các Cổ đông có quyền dự họp;

   g. Các công việc khác phục vụ Đại hội;

   h. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến IDICO chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên Cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của Cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 1 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

   a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 1 Điều này;

   b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Điều lệ;

   c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;

   d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận.

Điều 8. Ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được uỷ quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản uỷ quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với IDICO).

3. Phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây nếu IDICO không nhận được thông báo bằng văn bản và cuộc họp ĐHĐCĐ đã khai mạc:

   a. Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

   b. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền;

   c. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp IDICO nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

1. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp sau đây:
   a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
   b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
   c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
   d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử và phương tiện khác theo quy định của pháp luật và quy định của IDICO.
2. Trường hợp IDICO áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, IDICO phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để Cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp ĐHĐCĐ một cách tốt nhất, bao gồm hướng dẫn Cổ đông bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
3. Trước khi khai mạc cuộc họp, IDICO phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông như quy định trong Thông báo mời họp ĐHĐCĐ và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Cổ đông đến tham dự đại hội trực tiếp phải mang theo giấy tờ được quy định tại Thông báo mời họp ĐHĐCĐ để xác nhận tư cách Cổ đông tham gia.
4. Khi tiến hành đăng ký tham dự, IDICO cung cấp cho từng Đại biểu tham dự trực tiếp ĐHĐCĐ một thẻ/phiếu biểu quyết, trên đó có các nội dung về số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông, và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Việc đăng ký tham dự trực tiếp ĐHĐCĐ được thực hiện tại địa điểm diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.
5. Đại biểu đến dự ĐHĐCĐ sau khi cuộc họp đã khai mạc ("**Đại biểu đến muộn**") có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ toạ không có trách nhiệm dừng đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước khi Đại biểu đến muộn tham dự không thay đổi.

Điều 10. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành trực tiếp hoặc thông qua hình thức trực tuyến hoặc hình thức khác khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (**50%**) tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba (**33%**) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 11. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:

   a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ IDICO;

   b. Định hướng phát triển IDICO;

   c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

   d. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh của IDICO;

   e. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý IDICO;

   f. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT;

   g. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO;

   h. Thông qua báo cáo tài chính IDICO hàng năm;

   i. Tổ chức lại, giải thể IDICO;

   j. Các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ.

3. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quy định tại Điều 15 Điều lệ, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 21 Điều lệ.

Điều 12. Cách thức bỏ phiếu trực tiếp

1. ĐHĐCĐ bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

2. Các hình thức biểu quyết:

ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp, cụ thể:

a. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: các nội dung biểu quyết chi tiết được ghi trên Phiếu biểu quyết, các Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng mà mình lựa chọn (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) có sẵn trên Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải ghi rõ số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Sau đó, Đại biểu bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đặt tại nơi bỏ phiếu.

b. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Cổ đông thực hiện giơ Thẻ biểu quyết (thẻ Tán thành, Không tán thành, hoặc không có ý kiến) tại ĐHĐCĐ để biểu quyết theo từng nội dung cụ thể.

Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung biểu quyết sẽ được thông báo kết quả tại Đại hội.

c. Cách thức bỏ phiếu của hình thức bầu dồn phiếu: Việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi Đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 13. Cách thức kiểm phiếu trực tiếp

1. Cách thức kiểm phiếu trong trường hợp biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Các tình trạng "tán thành", "không tán thành", "không có ý kiến" sẽ được tổng hợp riêng. Đối với trường hợp bỏ phiếu trực tuyến, Ban kiểm phiếu thực hiện theo quy định tại Điều 28 của Quy chế này. Phiếu biểu quyết trực tuyến được tổng hợp cùng với các Phiếu biểu quyết được phát trực tiếp tại ĐHĐCĐ.

2. Cách thức kiểm phiếu trong trường hợp biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết được tiến hành bằng cách thu Thẻ biểu quyết tán thành, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng Ban kiểm phiếu tập hợp số Thẻ biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Thẻ biểu quyết trực tuyến được tổng hợp cùng với các Thẻ biểu quyết trực tiếp tại ĐHĐCĐ.

3. Đối với phương thức bầu dồn phiếu: Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo quy chế bầu cử của IDICO. Nếu kết quả bầu

cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

4. Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu Đại biểu có yêu cầu, IDICO phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 14. Điều kiện để nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua.

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ về nội dung sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (**65%**) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 5, Khoản 6 Điều 21 và Khoản 8 Điều 22 Điều lệ:
   a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh của IDICO;
   c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý IDICO;
   d. Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO;
   e. Tổ chức lại, giải thể IDICO;
   f. Vấn đề khác do Điều lệ quy định.
2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (**50%**) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 21 và Khoản 8 Điều 22 Điều lệ.
3. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ và quy chế bầu cử IDICO.
4. Nghị quyết ĐHĐCĐ về nội dung làm thay đổi bất lợi về quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên biểu quyết tán thành tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ IDICO.

Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu về từng nội dung cho Chủ tọa. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa/ Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 16. Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ

1. Cổ đông biểu quyết không thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc tổ chức lại IDICO hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ có quyền yêu cầu IDICO mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu IDICO mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến IDICO trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
2. IDICO phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ của IDICO tại từng thời điểm trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. IDICO giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.
3. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:
    a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp;
    b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.

Điều 17. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
    a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
    b. Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
    c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
    d. Họ, tên Chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Biên bản ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCĐ.

5. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm theo chữ ký của cổ đông (nếu họp trực tiếp) hoặc danh sách cổ đông đăng ký dự họp được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến (nếu họp trực tuyến), văn bản ủy quyền tham dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO.

Điều 18. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin trên website của IDICO và theo quy định pháp luật trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 19. ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

1. HĐQT có quyền lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, trừ các vấn đề ĐHĐCĐ phải thông qua tại cuộc họp quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 21 Điều lệ.

2. HĐQT chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 18 của Điều lệ. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ phải có các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 141 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 của Điều lệ.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

   b. Mục đích lấy ý kiến;

   c. Họ, tên địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; Tên, Mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với Cổ đông là tổ chức hoặc Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông;

   d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

   e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

   f. Thời hạn phải gửi về IDICO phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

   g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân; của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức; hoặc của cá nhân được Cổ đông ủy quyền; hoặc của người đại diện theo pháp luật của tổ chức được Cổ đông ủy quyền.

5. Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến IDICO theo các hình thức sau:

   a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc đã bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Cổ đông không nắm giữ chức vụ Người quản lý doanh nghiệp của IDICO. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ, số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách Cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của IDICO và theo quy định pháp luật trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO.

9. Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 5, 6 Điều 21 và khoản 8 Điều 22 của Điều lệ.

CHƯƠNG III
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN HOẶC HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN

Điều 20. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 21. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký Cổ đông dự họp ĐHĐCĐ như quy định tại Thông báo mời họp ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1. Điều kiện tham gia họp ĐHĐCĐ:
   a. Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ;
   b. Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông đủ điều kiện tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ.
2. Yêu cầu kỹ thuật: Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (bao gồm nhưng không giới hạn máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
3. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến: Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại Điều 22 Quy chế này và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
4. Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống tham dự ĐHĐCĐ sau khi cuộc họp đã khai mạc ("**Đại biểu đến muộn**") có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội đối với các vấn đề chưa được biểu quyết. Hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước khi Đại biểu đến muộn tham dự ĐHĐCĐ không thay đổi.

Điều 22. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo mời họp ĐHĐCĐ (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập khác do HĐQT quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm

đối với các thông tin, việc quản lý, sử dụng các thông tin đã đăng ký, đã được cung cấp này.

2. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email hoặc điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được gửi đến địa chỉ email hoặc số điện thoại được ghi nhận tại thông tin Cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ do TTLKCK lập.

3. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

Điều 23. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Cổ đông thực hiện ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

2. Ngoài các quy định tại Khoản 1 Điều này, Cổ đông phải cung cấp đầy đủ thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ email của người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và thông tin khác theo yêu cầu của IDICO. Đây là cơ sở để IDICO cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông.

3. Hiệu lực của việc ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn toàn bộ các điều kiện sau:

   a. Cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu Giấy ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thủ tục ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định của Điều này;

   b. Cổ đông gửi bản chính Giấy ủy quyền đã điền đầy đủ các thông tin theo quy định tại Điều này, đã có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền đến IDICO theo địa chỉ do IDICO thông báo;

   c. IDICO nhận được Giấy ủy quyền bản chính trước lúc Đại hội khai mạc chính thức.

4. Hủy bỏ, chấm dứt việc ủy quyền dự họp và biểu quyết ĐHĐCĐ trực tuyến: Trong trường hợp Cổ đông chấm dứt việc ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ, Cổ đông phải gửi văn bản chính thức về việc chấm dứt Giấy ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến cho IDICO trước thời điểm Đại hội khai mạc chính thức.

   Mọi vấn đề, nội dung của Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến đã được đại diện ủy quyền tiến hành bỏ phiếu biểu quyết sẽ vẫn có hiệu lực nếu IDICO nhận được văn bản chính thức về việc hủy bỏ, chấm dứt Giấy ủy quyền sau thời điểm biểu quyết.

Điều 24. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 25. Thảo luận tại ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Nguyên tắc:
   a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ;
   b. Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
   c. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của Đại hội;
   d. Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
   a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
   b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được IDICO trả lời sau.

Điều 26. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến

ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 27. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến

1. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:
   a. Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết: tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến đối với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
   b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:
   a. Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" và ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" đối với mỗi ứng cử viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

b. Bầu cử theo phương thức biểu quyết (nếu có): Thực hiện theo quy định bỏ phiếu biểu quyết nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

a. Trường hợp Đại biểu không thực hiện biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

b. Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình họp ĐHĐCĐ đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

c. Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình họp ĐHĐCĐ. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của ĐHĐCĐ.

d. Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu do Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

e. Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại Đại hội. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

Điều 28. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến

1. Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số phiếu biểu quyết tán thành, biểu quyết không tán thành và biểu quyết không có ý kiến.

2. Đối với bầu dồn phiếu thì cách thức kiểm phiếu được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều 27 Quy chế này.

Điều 29. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận trên hệ thống như quy định tại Điều 28 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa hoặc Ban Kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 30. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ.
2. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến là địa điểm Chủ tọa có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 31. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Quy chế này.

Điều 32. Thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến

Trường hợp IDICO tổ chức họp ĐHĐCĐ nhằm thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến, trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết được thực hiện như sau:

1. Thủ tục thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;
2. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điều 21 Quy chế này;
3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 8 và Điều 23 Quy chế này;
4. Điều kiện tiến hành: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế này;
5. Hình thức thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 26 Quy chế này;
6. Cách thức bỏ phiếu: thực hiện theo quy định tại Điều 12 và Điều 27 Quy chế này;
7. Cách thức kiểm phiếu: thực hiện theo quy định tại Điều 13 và Điều 28 Quy chế này;
8. Thông báo kết quả kiểm phiếu: thực hiện theo quy định tại Điều 15 và Điều 29 Quy chế này;
9. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 17 và Điều 30 Quy chế này;
10. Công bố nghị quyết ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 18 Quy chế này.

CHƯƠNG IV
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 33. Vai trò, quyền, nghĩa vụ của HĐQT và trách nhiệm, quyền của thành viên HĐQT

1. HĐQT là cơ quan quản lý IDICO, có toàn quyền nhân danh IDICO để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của IDICO, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

   a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của IDICO;

   b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

   c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

   d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của IDICO;

   e. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng theo quy định tại Tiết (i) Điểm (a) Khoản 1 Điều 10 của Điều lệ; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp hoặc theo quy định của Luật Chứng khoán;

   f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

   g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

   h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 15 và Khoản 8 Điều 42 của Điều lệ;

   i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của công ty con do IDICO nắm giữ 100% vốn điều lệ, người đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn của IDICO tại các doanh nghiệp khác; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt

hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

j. Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện để ứng cử vào HĐQT tại doanh nghiệp khác mà IDICO có vốn đầu tư (IDICO là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ, hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể IDICO; yêu cầu phá sản IDICO;

q. Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế này; Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT, Quy chế về công bố thông tin của IDICO;

r. Giải quyết các khiếu nại của IDICO đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ.

3. HĐQT phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của HĐQT theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ và trách nhiệm như sau:

a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Cổ đông và của IDICO;

b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d. Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất của HĐQT về các giao dịch giữa IDICO, công ty con của IDICO, công ty do IDICO nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa IDICO với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của IDICO theo quy định của pháp luật;

f. Thành viên độc lập HĐQT của IDICO phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT;

g. Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của IDICO trong từng thời kỳ;

h. Các nghĩa vụ và trách nhiệm khác của thành viên HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ.

5. Thành viên HĐQT có quyền như sau:

a. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ;

b. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác của IDICO (sau đây gọi chung là "Người quản lý IDICO") cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của IDICO và của các đơn vị thuộc IDICO, với điều kiện là việc cung cấp đó phải nhằm để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT đó và tuân thủ trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin như quy định tại Khoản 6 Điều 33 của Quy chế này.

6. Người quản lý IDICO được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin thực hiện như sau:

a. Thành viên HĐQT phải gửi nội dung yêu cầu cung cấp thông tin cho Chủ tịch HĐQT, trong đó nêu rõ các nội dung thông tin, tài liệu cần cung cấp và mục đích của yêu cầu cung cấp thông tin này;

b. Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT thông qua, thành viên HĐQT có yêu cầu phải lập yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản gửi đến Người quản lý IDICO có liên quan. Yêu cầu cung cấp thông tin phải nêu rõ thông tin, tài liệu được yêu cầu, lý do yêu cầu, mục đích sử dụng

thông tin, kèm theo cam kết sử dụng thông tin, tài liệu được cung cấp đúng mục đích và bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp;

c. Người quản lý IDICO có liên quan sẽ cung cấp các thông tin theo yêu cầu trong vòng bảy (07) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của thành viên HĐQT.

Điều 34. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT là năm (05) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác.

3. Cơ cấu của HĐQT như sau: Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành và phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên HĐQT là thành viên độc lập.

Điều 35. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn, điều kiện như sau:

   a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

   b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của IDICO;

   c. Thành viên HĐQT có thể đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa năm (05) công ty khác;

   d. Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông của IDICO;

   e. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định tại Điều lệ.

2. Thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn và điều kiện như sau:

   a. Không phải là người đang làm việc cho IDICO, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO; không phải là người đã từng làm việc cho IDICO, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;

   b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ IDICO, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của IDICO; là Người quản lý doanh nghiệp của IDICO hoặc công ty con của IDICO;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của IDICO;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của IDICO ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ;

f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ.

3. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này, và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.

Điều 36. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Các Cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các Cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế này. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Cách thức bầu thành viên HĐQT

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng

số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT quy định tại Điều lệ và Quy chế này.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử của IDICO.

Điều 38. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT

1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:
   a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ và Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
   b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
   c. Theo quyết định của ĐHĐCĐ.
2. ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:
   a. Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
   b. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ;
   c. Trường hợp khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.
3. Bổ sung thành viên HĐQT:

   HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong các trường hợp quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 26 của Điều lệ.

Điều 39. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Sau khi có quyết định về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, IDICO có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định của pháp luật.

Điều 40. Cách thức giới thiệu, đề cử ứng viên thành viên HĐQT

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, IDICO phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của IDICO để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm

vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của IDICO nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);

e. Lợi ích có liên quan tới IDICO và các bên có liên quan của IDICO;

f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ;

g. Các thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).

2. Cách thức đề cử, ứng cử thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 36 Quy chế này.

Điều 41. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của IDICO.

2. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

e. Chủ toạ cuộc họp ĐHĐCĐ;

f. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.

3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại

Điều lệ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

Điều 42. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

1. IDICO có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của IDICO theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của IDICO và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.
6. Thành viên HĐQT có thể được IDICO mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ.

CHƯƠNG V
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HĐQT

Điều 43. Các cuộc họp HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này

do thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

2. HĐQT phải họp định kỳ ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường khi xét thấy cần thiết.

Điều 44. Cuộc họp HĐQT bất thường

1. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT bất thường khi:
   a. Có đề nghị của thành viên độc lập HĐQT;
   b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
   c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
   d. Trường hợp khác do Điều lệ quy định.
2. Đề nghị triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
3. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với IDICO; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

Điều 45. Thông báo mời họp HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
2. Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại IDICO.

Điều 46. Điều kiện tổ chức họp HĐQT và cách thức biểu quyết

1. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

2. Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

   a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp.

   b. Phát biểu với tất cả các thành viên HĐQT tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên HĐQT có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

      Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.

3. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

   a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

   b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 5 Điều này;

   c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

   d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

   e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định tại Điều lệ.

4. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

5. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

6. Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền dự họp HĐQT có một (01) phiếu biểu quyết. Trường hợp biểu quyết việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa IDICO với thành viên HĐQT, người có liên quan của họ hoặc doanh nghiệp mà thành viên HĐQT phải kê khai theo Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, thì áp dụng quy định tại Điều 42 của Điều lệ IDICO và Điều 167 Luật Doanh nghiệp. Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 47. Thông qua Nghị quyết, quyết định của HĐQT

1. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

2. Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên có quyền biểu quyết tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

Điều 48. Biên bản họp HĐQT

1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

   b. Thời gian, địa điểm họp;

   c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;

   d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

   e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

   f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

   g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

   h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

   i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h Khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp phải ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp HĐQT. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 49. Thông báo nghị quyết HĐQT

Sau khi ban hành Nghị quyết, Quyết định HĐQT, IDICO có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ IDICO và cho các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định của IDICO và các quy định của pháp luật.

Điều 50. Các tiểu ban của HĐQT

1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy chế này và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 51. Người phụ trách quản trị IDICO

1. HĐQT phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị IDICO để hỗ trợ công tác quản trị công ty của IDICO. Người phụ trách quản trị IDICO có thể kiêm nhiệm làm Thư ký IDICO hoặc thư ký HĐQT IDICO.

2. HĐQT có thể bãi nhiệm/miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

3. Người phụ trách quản trị IDICO không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của IDICO.

4. Người phụ trách quản trị IDICO có quyền và nghĩa vụ sau:

   a. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa IDICO và Cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT;

g. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của IDICO;

h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;

j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

5. Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, IDICO có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ và cho các cơ quan theo quy định của IDICO và pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG VI
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 52. Ứng cử, đề cử thành viên Uỷ ban Kiểm toán

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do HĐQT đề cử và không phải là Người điều hành doanh nghiệp.

2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT.

Điều 53. Thành phần Ủy ban Kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có từ hai (02) thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên HĐQT không điều hành.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của IDICO và không thuộc các trường hợp sau:

   a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của IDICO;

   b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của IDICO trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ IDICO và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của IDICO, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
4. Xây dựng và trình HĐQT các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với HĐQTcác giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của IDICO.
5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến HĐQT khi phát hiện thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 55. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác được quy định tại Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 56. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên

1. Thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ;

b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;

c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của IDICO;

d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa IDICO, công ty con, công ty khác do IDICO nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa IDICO với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của IDICO;

f. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác;

g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với HĐQT, Tổng giám đốc và các Cổ đông.

CHƯƠNG VII
TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 57. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

2. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của IDICO đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

b. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO mà không thuộc thẩm quyền của HĐQT, bao gồm việc thay mặt IDICO ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của IDICO theo quy

định của pháp luật, Điều lệ của IDICO và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do HĐQT ban hành;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của IDICO;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO;

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong IDICO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong IDICO, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của IDICO;

j. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế của IDICO, các nghị quyết của HĐQT và pháp luật;

k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của IDICO, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động ký với IDICO.

Điều 58. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và tiêu chuẩn Tổng giám đốc

1. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên trong HĐQT hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Tổng giám đốc và IDICO chấm dứt.

3. HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số (quá bán) thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng giám đốc như sau:

   a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

   b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với IDICO và theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp;

   c. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp.

Điều 59. Thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, IDICO có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ và cho các cơ quan liên quan, công bố trên website IDICO theo quy định của IDICO và quy định pháp luật.

Điều 60. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc

Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do HĐQT quyết định. Tiền lương của Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của IDICO theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của IDICO và phải báo cáo ĐHĐCĐ cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG VIII
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 61. Nguyên tắc làm việc

1. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, sự của phát triển IDICO.
2. Tất cả các thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với mỗi nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.

Điều 62. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc

1. Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phải thông báo cho Tổng giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ.
2. Trong trường hợp cấp thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác của IDICO cung cấp các thông tin về hoạt động của IDICO. HĐQT không được sử dụng các thông tin được cung cấp và chưa được phép công bố của IDICO để thực hiện các hợp đồng, giao dịch mà thành viên HĐQT có lợi ích liên quan. HĐQT không được tiết lộ các thông tin được cung cấp và chưa được phép công bố của IDICO cho bất kỳ bên thứ ba nào.
3. Các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ IDICO do Tổng giám đốc đề xuất phải được HĐQT phản hồi trong thời hạn theo quy định tại Điều lệ.
4. HĐQT khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành hoặc không hoàn thành nghị quyết, quyết định của HĐQT và các vấn đề được HĐQT giao, ủy quyền khác.

Điều 63. Phối hợp hoạt động giữa Tổng giám đốc và HĐQT

1. Tổng giám đốc là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của IDICO, đảm bảo IDICO hoạt động liên tục và hiệu quả.
2. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
3. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của IDICO, Tổng giám đốc gửi cho HĐQT sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày làm việc trước ngày nội dung đó cần được quyết định.
4. Khi chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của IDICO (sau đây gọi là "Bản dự toán hàng năm") phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của IDICO theo kế hoạch kinh doanh; Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được Tổng giám đốc trình để HĐQT thông qua.
5. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý do HĐQT phê chuẩn.

Điều 64. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT và Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp

1. HĐQT có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác.
2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của Người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của IDICO và Cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được HĐQT cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, và các chỉ tiêu khác.
3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập, các kết quả đạt được, HĐQT tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên HĐQT.
4. Việc đánh giá hoạt động của Người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện theo các quy định nội bộ của IDICO hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những Người điều hành doanh nghiệp này.

Điều 65. Khen thưởng

1. HĐQT hoặc tiểu ban của HĐQT liên quan có trách nhiệm xây dựng chính sách khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 64 của Quy chế này.
2. Các hình thức khen thưởng: bằng tiền, bằng cổ phiếu (phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong IDICO) hoặc các hình thức khác do HĐQT quyết định. Các hình thức khen thưởng sẽ do Tổng giám đốc lập kế hoạch trình HĐQT phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền của HĐQT, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua.
3. Chế độ khen thưởng đối với đối tượng là thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định.
4. Đối với đối tượng là Người điều hành doanh nghiệp: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của IDICO và nguồn hợp pháp khác. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm của IDICO, Tổng giám đốc sẽ đề xuất HĐQT phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền của HĐQT, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua.

CHƯƠNG IX
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ

Điều 66. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến quản trị công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những quy định trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của IDICO.

CHƯƠNG X
NGÀY HIỆU LỰC

Điều 67. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm 10 Chương 67 Điều được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty nhất trí thông qua vào ngày _____.
2. Quy chế này là Quy chế nội bộ về quản trị công ty duy nhất và chính thức của IDICO, và thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Nghị quyết số _____ ngày _____ của IDICO.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc Người đại diện theo pháp luật hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên HĐQT của IDICO, và đóng dấu của IDICO.

Nơi nhận:
- HĐQT;
- UBKT;
- TGĐ; các PTGĐ;
- Phòng, Ban IDICO;
- Các Đơn vị trực thuộc;
- Các Công ty con;
- Lưu: HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Thị Như Mai